Đặc tả cho màng hình update detail

1. Giới thiệu

Mục tiêu: Tài liệu này cung cấp chi tiết về các yêu cầu và thiết kế cho màn hình cập nhật sản phẩm trong hệ thống quản lý sản phẩm.

Phạm vi: Bao gồm các yêu cầu chức năng và phi chức năng của màn hình cập nhật sản phẩm như hình ảnh đã cung cấp.

Định nghĩa và thuật ngữ:

Sản phẩm: Mặt hàng được quản lý trong hệ thống.

Topping: Các tùy chọn thêm cho sản phẩm (ví dụ: Widget, Gizmo,...).

2. Mô tả tổng quát

Mục đích: Màn hình cho phép người dùng chỉnh sửa thông tin chi tiết của sản phẩm, bao gồm cập nhật số lượng, lựa chọn các topping và tổng hợp đơn hàng.

Người dùng: Nhân viên quản lý sản phẩm, khách hàng.

Tính năng chính: Cập nhật thông tin sản phẩm, số lượng, lựa chọn topping.

3. Yêu cầu chức năng

3.1.

Chức năng 1: Hiển thị thông tin sản phẩm

Mô tả: Khi truy cập vào màn hình, thông tin hiện tại của sản phẩm sẽ được hiển thị.

Đầu vào: ID sản phẩm (lấy từ dữ liệu hệ thống).

Xử lý: Truy xuất thông tin sản phẩm từ cơ sở dữ liệu và hiển thị lên màn hình.

Đầu ra:

Hình ảnh sản phẩm.

Tên sản phẩm.

Mô tả sản phẩm.

Giá sản phẩm.

Số lượng hiện tại của sản phẩm.

Các tùy chọn topping và giá của chúng.

3.2.

Chức năng 2: Cập nhật số lượng sản phẩm

Mô tả: Người dùng có thể thay đổi số lượng sản phẩm bằng cách sử dụng các nút tăng/giảm số lượng.

Đầu vào: Nút tăng (+) hoặc giảm (-) số lượng.

Xử lý: Cập nhật số lượng sản phẩm tương ứng với hành động của người dùng.

Đầu ra: Hiển thị số lượng sản phẩm mới và cập nhật tổng giá trị đơn hàng.

3.3.

Chức năng 3: Lựa chọn topping

Mô tả: Người dùng có thể chọn hoặc bỏ chọn các topping cho sản phẩm.

Đầu vào: Các hộp kiểm (checkbox) tương ứng với mỗi topping.

Xử lý: Cập nhật danh sách topping đã chọn và tính toán lại tổng giá trị đơn hàng.

Đầu ra: Cập nhật danh sách topping đã chọn và tổng giá trị đơn hàng.

3.4.

Chức năng 4: Cập nhật đơn hàng

Mô tả: Người dùng có thể lưu lại các thay đổi về thông tin sản phẩm, số lượng, và topping bằng cách nhấn nút "CẬP NHẬT".

Đầu vào: Nút "CẬP NHẬT".

Xử lý: Kiểm tra các thông tin đã thay đổi, cập nhật cơ sở dữ liệu và hiển thị thông báo xác nhận.

Đầu ra: Thông báo thành công hoặc lỗi khi cập nhật.

3.5.

Chức năng 5: Quay lại màn hình trước

Mô tả: Người dùng có thể hủy bỏ các thay đổi và quay lại màn hình trước bằng cách nhấn nút "QUAY LẠI".

Đầu vào: Nút "QUAY LẠI".

Xử lý: Hủy bỏ các thay đổi và điều hướng người dùng về màn hình trước đó.

Đầu ra: Điều hướng về màn hình trước đó.

4. Yêu cầu phi chức năng

Hiệu suất: Màn hình phải tải và hiển thị thông tin trong vòng 2 giây.

Bảo mật: Chỉ người dùng có quyền quản trị mới có thể truy cập và cập nhật thông tin sản phẩm.

Khả năng sử dụng: Giao diện người dùng phải trực quan và dễ sử dụng.

Khả năng mở rộng: Thiết kế hệ thống cho phép dễ dàng thêm các trường thông tin mới trong tương lai.

5. Thiết kế giao diện người dùng

Bố cục tổng quan:

Tiêu đề sản phẩm: Hiển thị tên sản phẩm và giá.

Hình ảnh sản phẩm: Hiển thị hình ảnh đại diện của sản phẩm.

Mô tả sản phẩm: Hiển thị mô tả chi tiết của sản phẩm.

Số lượng sản phẩm: Hiển thị số lượng hiện tại và các nút tăng/giảm số lượng.

Topping: Danh sách các tùy chọn topping với giá và hộp kiểm (checkbox) để chọn.

Đơn hàng của bạn: Hiển thị tên, số lượng, giá trị của các sản phẩm trong đơn hàng.

Nút chức năng:

"QUAY LẠI" (nút hủy bỏ thay đổi và quay lại).

"CẬP NHẬT" (nút lưu thay đổi).